

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 52a/2017/HSST Ngày: 16/11/2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Ngô Quang Dũng

Thẩm phán: Ông Bạch Đăng Thi

Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Ngọc Sửu

Ông Trần Đức Khiêm

Ông Nguyễn Hoàng Tâm

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Đức Hà - Kiểm sát viên .

Ngày 16/11/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, mở phiên toà xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 11/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM VĂN B** - sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn M, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; con ông Phạm Văn T và con bà Dương Thị M; có vợ: Nguyễn Thị D và có 2 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn B: Bà Giáp Thị V - Luật sư của Văn phòng luật sư K - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang (có mặt).

Người bị hại: Anh Phạm Văn L, sinh năm 1979 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Hà Thị S, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, thành phố Hà Nội; là vợ của anh L (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1979 (có mặt)
- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1952 (vắng mặt)
- Bà Dương Thị M, sinh năm 1953 (có mặt)

Đều STQ: Thôn M, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Gia đình ông Phạm Văn T, sinh năm 1952 và anh Phạm Văn L, sinh năm 1979 đều ở thôn M, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang có quan hệ họ hàng với nhau.

Ông T là cậu ruột anh L. Do anh L thường xuyên uống rượu nên phải đi bệnh viện tâm thần điều trị.

Khoảng 08 giờ ngày 23/02/2017, anh L mượn xe máy của ông T đi ra phố S, xã P, huyện L mua sim điện thoại. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh L đi về trả xe. Lúc này, ông T cùng vợ là Dương Thị M và con trai là Phạm Văn B, sinh năm 1978 đang ăn uống cùng anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1979 là Trưởng thôn Mai Thưởng và anh Dương Văn G, sinh năm 1973 ở thôn L, xã B, huyện L (là cháu bà M). Anh L vào ngồi cạnh anh N cùng ăn cơm, uống rượu. Trong lúc ăn uống, anh L bảo anh N làm giúp sổ thần kinh và sổ hộ nghèo. Anh N giải thích và nói không làm được thì anh L gây sự, chửi, dọa ộp mìn vào nhà anh N. Hai người xảy ra cãi nhau. Anh G mắng anh L chửi bậy thì bị anh L cầm bát ăn cơm ném nhưng không trúng. Thấy vậy, bà M và B ru đẩy anh L ra sân và bảo đi về. Anh L đi về nhà lấy một gậy sắt hình hộp, kích thước 45,5 x 3,9 x 1,9cm, một đầu gắn dây xích sắt dài 70,6cm rồi đi sang đứng ở cổng nhà ông T chửi, đe dọa giết mọi người. B nói “Để tôi ra cho ông này một trận” rồi đi ra ngoài thì thấy anh L cầm gậy sắt. B lấy đoạn gỗ dài 135,5cm, dùng làm toang cửa chuồng trâu đi đến gần anh L. Thấy B cầm gậy, anh L lùi lại ra đường bê tông trước cổng nhà ông T. Lúc này, anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1984 ở cùng thôn đi qua nhìn thấy nên chạy đến phía sau kéo áo giữ B thì bị anh L xông vào đánh. Anh V sợ bỏ áo B ra lùi lại. B né người tránh được phát vọt đầu tiên, thấy anh L đang giơ gậy sắt định vọt phát thứ hai thì B cầm đoạn gỗ ở tư thế cầm 2 tay, giơ lên vọt mạnh một nhát trúng vào đầu anh L làm anh L ngã xuống đường. Ngay sau đó, B vứt đoạn gỗ xuống đường rồi cùng mọi người đưa anh L đi bệnh viện cấp cứu đến ngày 05/3/2017 thì bị chết. Ngày 02/3/2017, B đến Công an xã Y đầu thú và giao nộp 01 đoạn gỗ và 01 gậy sắt.

Khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra vụ việc là đoạn đường liên thôn thuộc thôn M, xã Y, chạy song song với đường tỉnh lộ 293 về hướng Tây Bắc. Tiến hành khám nghiệm theo hướng Đông Bắc - Tây Nam xác định nơi xảy ra tại khu vực đường bê tông cổng, đối diện với gia đình nhà ông Phạm Văn T có chiều rộng mặt đường là 2,5m. Tại mặt đường vị trí cách mép đường phải là 1,3m, cách cột điện số 9-I/MT là 5,06m phát hiện 1 đám chất nghi máu, đã khô màu nâu đỏ, kích thước 86 x 46cm, dạng nhỏ giọt, dạng trùn.

Khám nghiệm tử thi Phạm Văn L:

Chiều dài tử thi 1,74m, mặc áo sơ mi dài tay kẻ sọc màu đen nền trắng, quần dài vải thô màu nâu, quần đùi màu đen, hai chân, hai tay đi tất màu đen. Thở tạng gầy, đang trong giai đoạn mềm lạnh.

Cởi bỏ quần áo khám thấy: Mắt nhắm tự nhiên, mũi, miệng, tai khô. Da, niêm mạc nhợt nhạt; vùng thái dương đỉnh phải có vết mổ hình vòng cung dài 17,5cm được khâu bằng 19 mũi chỉ lạnh; trước cổ có vết mổ đặt nội khí quản, kích thước 2,5 x 0,8cm, chảy dịch màu vàng; vùng xương cụt có đám da thâm đen, hoại tử, kích thước 9 x 9cm; mắt cá ngoài chân trái có vết da thâm đen, hoại tử kích thước 4 x 3cm; mắt cá chân phải có vết da thâm đen, hoại tử, kích thước 3 x 2,5cm; khám kỹ bên ngoài không phát hiện tổn thương nào khác.

Giải phẫu hộp sọ theo vết mổ cũ thấy: Diện khuyết xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, kích thước 14 x 7cm. Tụ máu trên bề mặt não vùng thái dương đỉnh phải, kích thước 12,5 x 4 cm, não phù, xung huyết.

Giấy chứng thương số 2011/17/KHTH ngày 10/4/2017 của Bệnh viện Việt Đức xác định tình trạng Phạm Văn L lúc nhập viện:

Vết thương đỉnh đầu 2 x 10cm chảy nhiều máu.

CT Scanner sọ não: Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương trái, chảy máu dưới màng cứng vùng trán, chảy máu dưới nhện trong các rãnh cuộn não vùng trán phải, chảy máu lều tiểu não, liềm đại não, vài ổ đọng dập chảy máu thùy trán 2 bên, thùy thái dương trái, kèm phù não xung quanh, tụ dịch các xoang sàng và xoang bướm phải, vỡ lún thái dương phải, toác khớp trán đỉnh 2 bên.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 3130/17/GDPY ngày 12/4/2017 và Kết luận giám định pháp y bổ sung số 7955/17/GDPY ngày 25/9/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bắc Giang kết luận:

- *Phạm Văn L chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, tụ máu, chảy máu nội sọ, phù não.*

- *Vết thương vùng thái dương đỉnh phải anh Phạm Văn L do vật cứng gây nên, chiều hướng gây thương tích từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, lực tác động mạnh.*

- *Việc Phạm Văn B sử dụng chiếc gậy gỗ có đặc điểm nêu trên đánh vào vùng đầu anh Phạm Văn L tạo được vết thương vùng thái dương đỉnh phải của anh L.*

Tại bản cáo trạng số 52/KSĐT-TA ngày 10/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đã truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang để xét xử bị cáo Phạm Văn B về tội Giết người, theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn B đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội Giết người; đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 93, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 07 năm tù đến 08 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét vì các bên không có yêu cầu; Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, giải quyết án phí.

Ng-ời bào chữa cho bị cáo Phạm Văn B nhất trí Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị; xét nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do lỗi của người bị hại đã chửi bới gây xô sát tại gia đình bị cáo trong khi gia đình bị cáo đang có khách và còn dùng thanh sắt tấn công bị cáo trước, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo đều chấp hành tốt pháp luật và quy định của địa phương; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 93, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt 07 năm tù.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị D trình bày: chi phí cứu chữa, mai táng phí cho người bị hại do chị đứng ra lo liệu chi trả và còn bồi thường cho chị Hà Thị S (vợ anh L) 50.000.000 đồng, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này mà để vợ chồng chị tự giải quyết với nhau.

Bà Dương Thị M trình bày: gia đình bà có hỗ trợ việc bồi thường, bà Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với vết thương trên cơ thể người bị hại, các kết luận giám định và hung khí gây án nên có đủ cơ sở xác định: Buổi trưa ngày 23/2/2017, gia đình ông Phạm Văn T ở thôn M, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang mời anh Dương Văn G, Nguyễn Văn N ăn uống. Khi mọi người đang ăn thì anh Phạm Văn L (là cháu gọi ông T bằng cậu ruột) đến và cùng ăn uống với mọi người. Anh L bảo anh N làm giúp sỗ thần kinh và sỗ hộ nghèo thì anh N nói không làm được. Anh L gây sự, chửi, dọa ộp mìn vào nhà anh N. Anh G mắng thì anh L ném bát cơm về phía anh G nhưng không trúng. Phạm Văn B là con trai ông T đã can ngăn và bảo anh L về. Anh L đi về nhà sau đó cầm 01 chiếc gậy gấc xích sắt đến cổng nhà ông T gây sự, chửi và đe dọa giết mọi người, thấy vậy B từ trong nhà ông T đi ra, đến cổng cầm theo đoạn gỗ thì bị anh L dùng gậy vụt nhưng B tránh được. Anh L tiếp tục giơ gậy đánh thì B cầm gậy gỗ vụt một nhát vào đầu làm anh L bị thương nặng đến ngày 05/3/2017 thì chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được hành vi phạm tội của mình sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại, mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả chết người xảy ra nhưng bị cáo đã dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đánh vào người bị hại từ trên xuống dưới trúng vào đầu người bị hại dẫn đến hậu quả người bị hại chết, do vậy hành vi của bị cáo là cố ý và tuy không mong muốn nhưng để mặc cho hậu quả chết người xảy ra. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội Giết người.

Xét nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do lỗi của người bị hại, giữa bị cáo và người bị hại có mối quan hệ là anh em họ hàng ruột

thịt (mẹ đẻ của người bị hại là chị ruột bố bị cáo), giữa bị cáo cũng như gia đình bị cáo không có mâu thuẫn gì với người bị hại và gia đình người bị hại, việc người bị hại chửi bới trong khi gia đình bị cáo đang có khách gây kích động cho bị cáo, sau đó người bị hại lại tiếp tục chửi bới, đe dọa và có hành vi dùng gậy sắt là hung khí nguy hiểm tấn công bị cáo, đến khi chuẩn bị đánh nhát thứ hai thì bị cáo mới dùng gậy gỗ đánh lại một nhát làm cho người bị hại chết. Bị cáo không có chủ định tước đoạt tính mạng của người bị hại, do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào tội Giết người theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã đầu thú và khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tích cực đưa người bị hại đi cứu chữa điều trị và cùng gia đình lo chi phí cứu chữa, mai táng phí, ngoài ra gia đình bị cáo đã bồi thường được 50.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của người bị hại, được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi của người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vào nhân thân của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, góp phần răn đe, đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại tính mạng của con người nói riêng.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, do không có yêu cầu hoàn lại nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc gậy gỗ và 01 chiếc gậy sắt (thanh kim loại) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy:

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

***Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Giết người”.**

Áp dụng khoản 2 Điều 93, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn B 07 (bắt) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: 05/3/2017.

* Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình hộp màu xám, kích thước (45,5x3,9x1,9)cm, một đầu có gắn dây xích màu xám dài 70,6 cm; 01 gậy gỗ hình trụ tròn màu trắng xám dài 135,5cm, có một đầu to đường kính 4,4cm, đầu nhỏ đường kính 3,9cm, cách đầu nhỏ 08 cm có một lỗ thủng hình chữ nhật.

*Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- DS vắng mặt;
- L- u: Hồ sơ, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Ngô Quang Dũng